

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

----- *** -----

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
INTERNAL CORPORATE GOVERNANCE REGULATIONS

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN PHÁT ĐẠT
PHAT DAT REAL ESTATE DEVELOPMENT CORPORATION

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NGÀY 27 THÁNG 06 NĂM 2025
HO CHI MINH CITY, JUNE 27th, 2025



MỤC LỤC/CONTENTS

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng/ <i>Article 1. Scope of regulation and subjects of application</i>	1
Điều 2. Đại hội đồng cổ đông/ <i>Article 2. The General Meeting of Shareholders</i>	2
Điều 3. Hội đồng quản trị/ <i>Article 3. The Board of Directors</i>	10
Điều 4. Tổng Giám đốc/ <i>Article 4. The CEO</i>	17
Điều 5. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc/ <i>Article 5. The coordination between the Board of Directors and the CEO</i>	20
Điều 6. Đánh giá hàng năm đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp/ <i>Article 6. Annual evaluation of Board members, the CEO and Corporate Executives</i>	22
Điều 7. Áp dụng quy chế cho các công ty con/ <i>Article 7. Application of regulations to subsidiaries</i>	23
Điều 8. Công khai các lợi ích liên quan/ <i>Article 8. Disclosure of related benefits</i>	24
Điều 9. Hiệu lực thi hành/ <i>Article 9. Effectiveness</i>	24

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2025
Ho Chi Minh City, June 27th, 2025

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY INTERNAL CORPORATE GOVERNANCE REGULATIONS

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“**Luật Chứng khoán**”);
Pursuant to Law on Securities No. 54/2019/QH14 adopted by the National Assembly dated November 26th, 2019 (“**Law on Securities**”);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”);
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly dated June 17th, 2020 (“**Law on Enterprises**”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Nghị định 155**”);
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020 by the Government detailing and guiding the implementation of some articles of the Law on Securities (“**Decree No. 155**”);
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155;
Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31st, 2020 of the Ministry of Finance guiding a number of articles on public company governance as prescribed in Decree No. 155;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt (“**Điều lệ**”);
Pursuant to the Charter of Phat Dat Real Estate Development Corporation (“**Charter**”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 12/DHĐCĐ-NQ.2025 thông qua ngày 27 tháng 06 năm 2025.
Pursuant to Resolution No. 12/DHDCD-NQ.2025 adopted on June 27th, 2025.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt (“**Công ty**”) bao gồm các nội dung sau:

The Internal Corporate Governance Regulations of Phat Dat Real Estate Development Corporation (“**the Company**”) include the following content:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Article 1. Scope of regulation and subjects of application

1.1. Phạm vi điều chỉnh/Scope of governance:

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (“**Quy chế này**”) quy định các nội dung về quản trị Công ty liên quan đến Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán,

Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

The Internal Corporate Governance Regulations ("this Regulations") prescribe the corporate governance of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Audit committee, the CEO and other activities as regulated by the Company's Charter and other current legal provisions.

1.2. Đối tượng áp dụng/Subjects of application:

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Tổng Giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp và những người liên quan.

This Regulations is applicable to members of the Board of Directors, the Audit Committee, the CEO, Corporate Executives and other related persons.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông

Article 2. The General Meeting of Shareholders

2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

Roles, rights and duties of the General Meeting of Shareholders

- a) Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

The General Meeting of Shareholders includes all shareholders that have the right to vote and is the highest decision-making body of the Company.

- b) Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Khoản 2 Điều 138 của Luật Doanh Nghiệp và Khoản 1 Điều 17 của Điều lệ Công ty.

Rights and duties of the General Meeting of Shareholders are stipulated in Clause 2, Article 138 of the Law on Enterprises and Clause 1, Article 17 of the Company's Charter.

2.2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Proceedings and procedures of a meeting of the General Meeting of Shareholders to approve Resolutions by way of voting shall have the following contents

- a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

Competence to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders:

- Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo Khoản 3 Điều 139 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 2 Điều 16 của Điều lệ Công ty.

The Board of Directors shall convene a meeting of the General Meeting of Shareholders on a regular or extraordinary basis. The annual General Meeting of Shareholders shall make decisions on issues stipulated in Clause 3, Article 139 of the Law on Enterprises and Clause 2, Article 16 of the Company's Charter.

- b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp:

The making of the list of Shareholders entitled to attend the meeting:

- Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập theo Khoản 1 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp và điểm a Khoản 2 Điều 20 của Điều lệ Công ty.

The list of Shareholders entitled to attend a meeting of the General Meeting of Shareholders shall be made in accordance with Clause 1, Article 141 of the Law on Enterprises and Point a, Clause 2, Article 20 of the Company's Charter.

- c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Notice on the finalization of the list of Shareholders entitled to attend a meeting of the General Meeting of Shareholders:

- Công ty công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo điểm a Khoản 2 Điều 20 của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật có liên quan.
The Company shall announce information about the making of the list of Shareholders entitled to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with Point a, Clause 2, Article 20 of the Company's Charter and applicable laws.
- d) Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông:
Invitation Notice of a meeting of the General Meeting of Shareholders:
- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật có liên quan.
Notice of a meeting of the General Meeting of Shareholders shall comply with Clause 3, Article 20 of the Company's Charter and applicable laws.
- e) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông:
Agenda and content of meetings of the General Meeting of Shareholders:
- (i) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp theo Khoản 2 và Khoản 3 Điều 20 của Điều lệ Công ty.
The convener must prepare the agenda and content of the meeting in accordance with Clause 2 and Clause 3 of Article 20 of the Company's Charter.
- (ii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4 Điều 14 của Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, việc kiến nghị phải bằng văn bản và được thực hiện theo điểm c Khoản 4 Điều 14 và Khoản 4 Điều 20 của Điều lệ Công ty.
A Shareholder or group of Shareholders as stipulated in Clause 4, Article 14 of the Law on Enterprises has the right to propose issues to the agenda of the meeting of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in accordance with Point c, Clause 4, Article 14 and Clause 4, Article 20 of the Company's Charter.
- (iii) Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông nêu tại mục này, thì chậm nhất là hai (2) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp theo Khoản 5 Điều 20 của Điều lệ Công ty.
In the event the convener of the meeting of the General Meeting of Shareholders rejects the proposal to the agenda of the meeting of the General Meeting of Shareholders mentioned in this section, within at least two (2) working days prior to the date of the meeting of the General Meeting of Shareholders, the convener shall reply in writing and specify the reason. The convener of the meeting of the General Meeting of Shareholders may only reject the proposal if it falls under one of the cases specified in Clause 5, Article 20 of the Company's Charter.
- (iv) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại mục (ii) nêu trên vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị theo quy định tại mục (iii) Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
The convener of the General Meeting of Shareholders shall accept and include the proposals provided in section (ii) above into the tentative agenda for the meeting, except for the cases the convener of the meeting of the General Meeting of Shareholders rejects the proposal as provided in section (iii) of this Article; such

proposals shall be officially added to the agenda upon approval of the General Meeting of Shareholders.

- f) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:
Authorization to attend the General Meeting of Shareholders:
- Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 18 của Điều lệ Công ty.
The authorization to attend a meeting of the General Meeting of Shareholders must be made in accordance with Article 18 of the Company's Charter.
- g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:
Registration to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders:
- Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông theo trình tự được quy định tại Khoản 1 Điều 22 của Điều lệ Công ty.
Before the opening of the meeting, the Company must carry out procedures to register its Shareholders in the order provided in Clause 1, Article 22 of the Company's Charter.
- h) Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:
Conditions for conducting a meeting of the General Meeting of Shareholders:
- (i) Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 21 của Điều lệ Công ty.
Conditions to conduct a meeting of the General Meeting of Shareholders are as provided in Article 21 of the Company's Charter.
 - (ii) Chỉ có người triệu tập Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 142 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 20 của Điều lệ Công ty.
The convener of the meeting of the General Meeting of Shareholders is the only person to change the agenda attached to the invitation notice provided in Article 142 of the Law on Enterprises and Clause 6, Article 20 of the Company's Charter.
- i) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:
Adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders:
- Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 147 của Luật Doanh nghiệp.
The adoption of resolutions by the General Meeting of Shareholders shall be conducted in accordance with Article 147 of the Enterprise Law.
- j) Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết:
Voting and vote-counting procedures:

Cách thức kiểm phiếu biểu quyết/Vote-counting Procedure:

- + Trước khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành mở niêm phong hòm phiếu tại khu vực kiểm phiếu;
Prior to counting the votes, the Vote-counting Committee shall unseal the ballot box in the vote-counting area.
- + Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tổng số phiếu thu vào so với tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu. Nếu tổng số phiếu thu vào bằng hoặc ít hơn số cổ đông đã tham gia bỏ phiếu thì Ban kiểm phiếu mới được tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cổ đông đã tham gia bỏ phiếu thì Ban kiểm phiếu phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn cho kết quả tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cổ đông đã tham gia bỏ phiếu thì lập tức niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay Chủ tọa cuộc họp để giải quyết;

The Vote-counting Committee shall verify the total number of received ballots against the total number of shareholders who have participated in the voting. If the total number of received ballots is equal to or less than the number of shareholders who have participated in the voting, the Vote-counting Committee may proceed with the vote counting. In the event that the total number of received ballots exceeds the number of shareholders who have participated in the voting, the Vote-counting Committee must conduct a recheck. If the recheck yields a result where the total number of received ballots exceeds the number of shareholders who have participated in the voting, the ballot box shall be immediately resealed and the Chairperson of the meeting shall be notified for further resolution.

- + Ban kiểm phiếu tiến hành phân loại phiếu, ghi rõ tổng số lượng phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến trong Biên bản kiểm phiếu;
The Vote-counting Committee shall proceed to categorize the ballots, record the total number of ballots, valid ballots, invalid ballots, affirmative votes, negative votes, and abstentions in the Vote Counting Minutes.
- + Ban kiểm phiếu phải ký tên đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm về kết quả quá trình kiểm phiếu.
The Vote-counting Committee must sign their names in the Vote-counting Minutes and be responsible for the results of the vote counting process.
- k) Điều kiện để nghị quyết được thông qua:
Conditions on passing Resolutions:
 - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo các quy định tại Điều 24 của Điều lệ Công ty và Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.
Resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be passed as stipulated in Article 24 of the Company's Charter and Article 148 of the Law on Enterprises.
- l) Thông báo kết quả biểu quyết:
Announcement of the vote-counting results:
 - Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
Voting shall be conducted in the form of approving votes, disagreeing votes and abstaining votes. The vote-counting results shall be announced by the chairperson immediately before the closing of the meeting.
- m) Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:
Cancellation of Resolutions of the General Meeting of Shareholders:
 - Trình tự, thủ tục phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo các quy định tại Điều 27 của Điều lệ Công ty, Điều 151 và Điều 152 của Luật Doanh nghiệp.
Proceedings and procedures and process to request cancellation of Resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be conducted as stipulated in Article 27 of the Company's Charter, Article 151 and Article 152 of the Law on Enterprises.
- n) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:
Drafting meeting minutes of the General Meeting of Shareholders:
 - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ Công ty và quy định của Điều 150 của Luật Doanh nghiệp.
Meeting minutes of the General Meeting of Shareholders shall be prepared as stipulated in Article 26 of The Company's Charter and Article 150 of the Law on Enterprises.
- o) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:
Disclosure of Resolutions of the General Meeting of Shareholders:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật chứng khoán.
Resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be disclosed as stipulated in the Company's Charter and provisions of the Law on Securities.

2.3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Proceedings and procedures for collecting written opinions in order to pass Resolutions of the General Meeting of Shareholders:

- a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản:
Matters eligible and ineligible to collect written opinions:
 - Thực hiện theo Khoản 1 Điều 25 Điều lệ Công ty.
Shall be conducted in accordance with Clause 1, Article 25 of the Company's Charter.
- b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:
Proceeding and procedures for collecting written opinions in order to pass Resolutions of the General Meeting of Shareholders:
 - Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản sẽ thực hiện theo trình tự, thủ tục được quy định tại Điều 25 của Điều lệ Công ty, Khoản 4 Điều 148 và Điều 149 của Luật Doanh nghiệp.
The adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders by way of collecting written opinions shall be conducted as stipulated in Article 25 of The Company's Charter, Clause 4, Article 148 and Article 149 of the Law on Enterprises.

2.4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến:

Proceedings and procedures of the organization of the General Meeting of Shareholders to pass Resolutions by way of voting at an online meeting:

- a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:
Notice to convene an online meeting of the General Meeting of Shareholders:
 - Theo quy định thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông tham dự trực tiếp đã được nêu tại Khoản 2.2 của Điều này.
Shall be conducted in the Notice to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders as stipulated in Clause 2.2 of this Article.
- b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:
Registration to attend an online meeting of the General Meeting of Shareholders:
 - Cổ đông sử dụng tài khoản truy cập để đăng nhập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.
Shareholders shall login to the system and register to attend the meeting as regulated in this Regulations and the instructions of the Company.
- c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:
Authorization to attend an online meeting of the General Meeting of Shareholders:
 - Theo hướng dẫn của Công ty tại thời điểm thông báo cho Cổ đông thực hiện việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
According to the instructions of the Company at the time of the notice to Shareholders to authorize representatives to attend an online meeting of the General Meeting of Shareholders.
- d) Điều kiện tiến hành:
Conditions for conducting an online meeting:

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp trực tuyến đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
An online meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of attending shareholders represents more than fifty percent (50%) of the voting shares of the Company.
- e) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:
Passing Resolutions at an online meeting of the General Meeting of Shareholders:
 - Thực hiện theo quy định tại Điều 147 của Luật Doanh nghiệp.
Shall be conducted as stipulated in Article 147 of the Law on Enterprises
- f) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến:
Conduction of online voting:
 - Cổ đông thực hiện bỏ phiếu trực tuyến thông qua tài khoản truy cập và mã OTP để được đăng nhập vào website của Công ty khi thực hiện biểu quyết.
Shareholders shall use an account and an OTP code to login to the Company's website when participating in voting.
 - Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào một (1) trong ba (3) ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” đối với từng nội dung xin ý kiến của Cổ đông trên hệ thống.
For each issue, Shareholders shall cast their votes by choosing one (1) of three (3) voting statuses: “Agree”, “Disagree” and “Abstain” for each issue on the system.
 - Trường hợp Cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là Cổ đông đó bỏ phiếu “Không có ý kiến”.
In the event Shareholder who registered to attend the online meeting does not cast their votes, such Shareholders shall be deemed as “Abstaining” the issues.
- g) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến:
Procedures for online vote counting:
 - Ban kiểm phiếu căn cứ vào thông tin đăng nhập và thông tin biểu quyết của Cổ đông để tổng hợp kết quả biểu quyết của từng Cổ đông đối với từng vấn đề xin ý kiến.
The Vote-counting Committee bases on the log-in information and voting information of Shareholders to record the vote of each Shareholder for each issue.
- h) Thông báo kết quả kiểm phiếu:
Announcement of the vote-counting results:
 - Ban kiểm phiếu sẽ công bố ngay kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
The Vote-counting Committee shall announce the voting results immediately at the online meeting of the General Meeting of Shareholders.
- i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:
Drafting meeting minutes of the General Meeting of Shareholders:
 - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ Công ty và Điều 150 của Luật Doanh nghiệp.
Minutes of the meeting of the General Meeting of Shareholders shall be prepared as stipulated in Article 26 of The Company's Charter and Article 150 of the Law on Enterprises.
- j) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:
Disclosure of Resolutions of the General Meeting of Shareholders:
 - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật chứng khoán.

Resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be disclosed as stipulated in the Company's Charter and provisions of the Law on Securities.

2.5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến:

Proceedings and procedures of a hybrid meeting of the General Meeting of Shareholders to pass Resolutions by ways of hybrid voting:

a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông:

Notice to convene the meeting of the General Meeting of Shareholders:

- Theo quy định thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông tham dự trực tiếp đã được nêu tại Khoản 2.2 của Điều này.

Shall be conducted according to the Notice to convene the meeting of the General Meeting of Shareholders as stipulated in Clause 2.2 of this Article.

b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Registration to attend the General Meeting of Shareholders:

- Cổ đông tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự trực tiếp tại địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Ngoài ra, Công ty sẽ bố trí nhiều phòng họp tại địa điểm tổ chức để đón tiếp cổ đông tham dự cuộc họp, bảo đảm khoảng cách giữa các chỗ ngồi của cổ đông trong suốt cuộc họp.

Shareholders shall attend or authorize representatives to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders at the appointed venue. In addition, the Company shall arrange meeting rooms at the appointed venue to welcome shareholders and ensure the minimum distance as regulated throughout the meeting.

- Màn hình chiếu và máy tính có kết nối mạng được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo đường truyền kết nối giữa các phòng ổn định, hình ảnh hiển thị, âm thanh chuẩn và đồng nhất giữa các phòng họp, mang đến sự liên kết cổ đông ở các phòng khác nhau.

Projection screens and computers with a stable internet connection are available to ensure the synthesis of visual and sound systems between rooms and provide real-time connection amongst shareholders in separated rooms.

c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Authorization to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders:

- Theo hướng dẫn của Công ty tại thời điểm thông báo cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện phù hợp theo Điều 18 của Điều lệ Công ty.

Shall be conducted according to the instructions of the Company at the time of the notice to Shareholders to authorize representatives to attend the hybrid meeting of the General Meeting of Shareholders. The authorization to attend the hybrid meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted in accordance with Article 18 of the Company's Charter.

d) Điều kiện tiến hành:

Conditions for conducting a meeting:

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp trực tuyến đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
A hybrid meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of attending shareholders represents more than fifty percent (50%) of the voting shares of the Company.

e) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Passing Resolutions at a hybrid meeting of the General Meeting of Shareholders:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 147 của Luật Doanh nghiệp.
Shall be conducted as stipulated in Article 147 of the Law on Enterprises
- f) Cách thức bỏ phiếu:
Conduction of hybrid voting:
 - Đối với cổ đông tham dự trực tiếp: Phiếu Biểu quyết phải được cổ đông hoặc người được ủy quyền đánh dấu chéo (X) vào một (1) ô tương ứng: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” với mỗi nội dung đề nghị biểu quyết.
For Shareholders attending the meeting in person: the shareholders or authorized representatives shall cast their votes by marking (X) in one of three voting statuses: “Agree”, “Disagree” and “Abstain” for each issue on the voting ballots.
 - Đối với cổ đông tham dự trực tiếp kết hợp với trực tuyến tại các phòng họp khác nhau:
For Shareholders attending the meeting in person and conduct remote voting in separated rooms:
 - + Cổ đông thực hiện bỏ phiếu trực tuyến thông qua tài khoản truy cập và mã OTP để được đăng nhập vào website của Công ty khi thực hiện biểu quyết.
Shareholders shall use an account and an OTP code to login to the Company’s website to conduct remote voting.
 - + Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào một (01) trong ba (03) ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” đối với từng nội dung xin ý kiến của Cổ đông trên hệ thống.
Shareholders shall cast their votes by choosing one (1) of three (3) voting statuses: “Agree”, “Disagree” and “Abstain” for each issue on the system.
 - + Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là Cổ đông đó bỏ phiếu “Không có ý kiến”.
In the event Shareholder who registered to attend the hybrid meeting does not cast their votes, such Shareholders shall be deemed as “Abstaining” the issues.
- g) Cách thức kiểm phiếu:
Procedures for vote counting:
 - Ban kiểm phiếu căn cứ vào Phiếu biểu quyết trực tiếp và thông tin đăng nhập/thông tin biểu quyết trực tuyến của cổ đông để tổng hợp kết quả biểu quyết của từng cổ đông đối với từng vấn đề xin ý kiến.
The Vote-counting Committee bases on the voting ballots and the log-in information/voting information of Shareholders to record the vote of each Shareholder for each issue.
- h) Thông báo kết quả kiểm phiếu:
Announcement of the vote-counting results:
 - Thực hiện tương tự như Điểm h Điều 2.4 của Quy chế này.
Shall be conducted as in Point h, Article 2.4 of this Regulations.
- i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:
Drafting Minutes of the meeting of the General Meeting of Shareholders:
 - Thực hiện tương tự như Điểm i Điều 2.4 của Quy chế này.
Shall be conducted as in Point i, Article 2.4 of this Regulations.
- j) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:
Disclosure of Resolutions of the General Meeting of Shareholders:
 - Thực hiện tương tự như Điểm k Điều 2.4 của Quy chế này.
Shall be conducted as in Point k, Article 2.4 of this Regulations.

Điều 3. Hội đồng quản trị
Article 3. The Board of Directors

3.1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị:

Roles, authority and duties of the Board of Directors, responsibilities of the Board Members

a) Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 153 của Luật Doanh nghiệp, Khoản 2 Điều 278 của Nghị định 155 và Khoản 2 Điều 29 của Điều lệ Công ty.
The Board of Directors shall have authority and duties as stipulated in Article 153 of the Law on Enterprises, Clause 2, Article 278 of Decree No. 155 and Clause 2, Article 29 of the Company's Charter.

b) Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp của Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty. Người được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật các thông tin được cung cấp.

Board members are entitled to request the CEO and other Corporate Executives of the Company to provide information and documents about the finance and business performance of the Company and its units. The requested CEO or Corporate Executives shall provide information and documents fully and accurately as requested by the Board members. Board members are responsible for keeping the provided information confidential.

c) Trách nhiệm và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị:

Responsibilities and obligations of Board members:

- Thành viên Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty;

Board members must fully comply with the responsibilities and obligations as prescribed by the Law on Enterprises, relevant legal documents, and the Company's Charter;

- Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, thận trọng vì quyền lợi của cổ đông và Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được thực hiện bất kỳ hành động nào làm ảnh hưởng tới Hội đồng quản trị, Công ty và hoạt động kinh doanh của Công ty. Trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường cho Công ty toàn bộ thiệt hại phát sinh (nếu có);

Board members are responsible for carrying out their duties honestly and prudently for the benefit of shareholders and the Company. They shall not undertake any actions that would adversely affect the Board of Directors, the Company, and its business operations. In the event of causing damages, they must compensate the Company for all the incurred losses (if any);

- Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

Board members have the responsibility to attend all Board meetings and provide opinions on the issues under discussion;

- Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phần phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật.

When Board members and related persons engage in share transactions, they must report to the State Securities Commission, the Ho Chi Minh Stock Exchange, and disclose information about the transactions in accordance with legal provisions.

- Các thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ bảo mật các thông tin được cung cấp, thông tin có được trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này, các quy định nội của Công ty và pháp luật. Trường hợp vi phạm, Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm bồi thường cho Công ty toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh.

Board members have the obligation to maintain the confidentiality of provided information and information obtained during the performance of their duties, authority as stipulated in the Company's Charter, this Regulations, internal regulations of the Company, and the law. In the event of violation, Board members are responsible for compensating the actual damages incurred to the Company.

3.2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

The nomination, self-nomination, election, dismissal and removal of Board members:

- a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

Terms of office and number of Board members:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty.

Shall be conducted as stipulated in Article 28 of the Company's Charter.

- b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:

Composition, criteria and conditions of Board members:

- Cơ cấu Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều 276 của Nghị định 155, Khoản 3 Điều 28 của Điều lệ Công ty.

The composition of the Board of Directors is stipulated in Article 276 of Decree No. 155, Clause 3, Article 28 of the Company's Charter.

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo Khoản 5 Điều 28 của Điều lệ Công ty và Khoản 7.2 Điều 7 Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị của Công ty.

Board members, independent Board members must satisfy criteria and conditions as stipulated in Clause 5, Article 28 of the Company's Charter and Clause 7.2, Article 7 of the Company's Regulations on the Board Operations.

- c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

Nomination and self-nomination of Board members:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Shareholders possessing ordinary shares may combine their voting shares to be eligible to nominate candidates for the Board of Directors. Shareholders or groups of Shareholders possessing from ten percent (10%) to below thirty percent (30%) shall have the right to nominate a maximum of two (02) candidates; from thirty percent (30%) to below forty percent (40%) shall have the right to nominate a maximum of three (03)

candidates; from forty percent (40%) to below fifty percent (50%) shall have the right to nominate a maximum of four (04) candidates; from fifty percent (50%) to below sixty percent (60%) shall have the right to nominate a maximum of five (05) candidates; from sixty percent (60%) to below seventy percent (70%) shall have the right to nominate a maximum of six (06) candidates; from seventy percent (70%) to below eighty percent (80%) shall have the right to nominate a maximum of seven (07) candidates; and from eighty percent (80%) to below ninety percent (90%) shall have the right to nominate eight (08) candidates.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo Khoản 5 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị thực hiện theo Khoản 3 Điều 30 của Điều lệ Công ty.

In case the number of candidates for the Board of Directors by way of nomination and self-nomination is insufficient for the necessary number as stipulated in Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the Board of Directors shall nominate candidates according to Clause 3, Article 30 of the Company's Charter.

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:

Election of Board members:

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.

The election of Board members shall be conducted in the form of cumulative voting as stipulated in Clause 3, Article 148 of the Law on Enterprises.

e) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Dismissal, removal and addition of Board members:

- Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu bổ sung thành viên theo quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp.

A Board member shall be dismissed, removed and added by the General Meeting of Shareholders as stipulated in Article 160 of the Law on Enterprises.

f) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

Notice on the election, dismissal, removal of Board members:

- Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Luật Doanh nghiệp.

Notice on the election, dismissal, removal of Board members shall be conducted in accordance with provisions of the Company's Charter and the Law on Enterprises.

g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị:

Nomination of candidates for the Board of Directors

- Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ Công ty.

The nomination of candidates for the Board of Directors shall be conducted as stipulated in Article 30 of the Company's Charter.

h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Election, dismissal, or removal of the Board Chairman:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

The Board Chairman shall be elected amongst Board members, dismissed and removed by the Board of Directors.

- Việc bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị được thực hiện theo Điều 31 của Điều lệ Công ty.

The election, dismissal, or removal of the Board Chairman shall be conducted in accordance with Article 31 of the Company's Charter.

3.3. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:

Procedures to organize Board meetings:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập và gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Trong một số trường hợp cần thiết và/hoặc khẩn cấp vì lợi ích của Công ty và/hoặc cổ đông, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể triệu tập và gửi thông báo mời họp chậm nhất một (01) ngày trước ngày họp.

The Board Chairman shall convene a Board meeting when he deems it necessary but must convene at least one (01) regular meeting each calendar quarter. The Board Chairman must convene and send the invitation notice at least three (3) working days prior to the date of the meeting. In certain necessary and/or urgent cases for the benefit of the Company and/or shareholders, the Board Chairman may convene and send a meeting notice no later than one (01) day before the meeting date.

- b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường:

An extraordinary Board meeting must be convened in the following cases:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi một trong số các chủ thể dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm:

The Board Chairman must convene a Board meeting when one of the following entities requests in writing, specifying the purpose of the meeting, the issues to be discussed, and decisions within the authority of the Board of Directors:

- + Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;

The CEO or at least five (05) other Corporate Executives;

- + Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

An independent Board member;

- + Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; hoặc

At least two (02) Board members; or

- + Các trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.

Other cases as stipulated by the Company's Charter.

- c) Thông báo họp Hội đồng quản trị:

Notice on a Board meeting:

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 32 của Điều lệ Công ty.

Shall be conducted as stipulated in Clause 6, Article 32 of the Company's Charter.

- d) Điều kiện tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị:

Conditions to conduct a Board Meeting:

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 7 Điều 32 của Điều lệ Công ty.

Shall be conducted as stipulated in Clause 7, Article 31 of the Company's Charter.

- e) Cách thức biểu quyết:

Voting at the meeting:

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 8, Khoản 9 Điều 32 của Điều lệ Công ty.

Shall be conducted as stipulated in Clause 8 and Clause 9, Article 32 of the Company's Charter.

- f) Cách thức thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

Passing Resolutions, Decisions of the Board of Directors:

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 15 Điều 32 của Điều lệ và Điều 17 của Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty.
Shall be conducted as stipulated in Clause 15, Article 32 of the Company's Charter; and Article 17 of the Regulations on the Board Operations.
 - g) Ủy quyền tham dự họp Hội đồng quản trị của Thành viên Hội đồng quản trị
Authorization to attend Board meetings by Board members
 - Thực hiện theo quy định tại Khoản 8 và Khoản 10 Điều 32 Điều lệ Công ty.
Shall be conducted as stipulated in Clause 8 and Clause 10, Article 32 of the Company's Charter.
 - h) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị:
Drafting of Minutes of Board Meetings:
 - Thực hiện theo Khoản 11 Điều 32 của Điều lệ Công ty.
Shall be conducted as stipulated in Clause 11, Article 32 of the Company's Charter
 - Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp thì thực hiện theo Khoản 12 Điều 32 Điều lệ Công ty.
In the event that the Chairperson or the minute-taker refuses to sign the Minutes, the provisions of Clause 12, Article 32 of the Company's Charter shall be followed.
 - i) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:
Announcement of Resolutions, Decisions of the Board of Directors:
- Hội đồng quản trị thông báo các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp trong vòng bốn mươi tám (48) giờ kể từ ngày nghị quyết, quyết định được thông qua; và Công ty công bố thông tin ra công chúng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế này.
- The Board of Directors shall announce the Board's Resolutions, Decisions to the Audit Committee, CEO and Corporate Executives within forty-eight (48) hours since the approval; and the Company shall publicly disclose such Resolutions, Decisions as stipulated by the Law on Securities, the Company's Charter and these Regulations.*
- j) Trừ khi phạm điều cấm theo quy định pháp luật Việt Nam, ngoài các cuộc họp đảm bảo theo quy định pháp luật được quy định từ Khoản 3.3 Điều này, Hội đồng quản trị có thể tổ chức các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và các Cuộc họp chuyên sâu theo quy định tại Khoản 18 và 19 Điều 32 Điều lệ Công ty.
Except for those prohibited under the Vietnamese laws, in addition to meetings ensuring compliance with the regulations stipulated in Clause 3.3 of this Article, the Board of Directors may organize meetings of its non-executive members and in-depth meetings as stipulated in Clauses 18 and 19 of Article 32 of the Company's Charter.

3.4. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị:

Remuneration and other benefits of members of the Board of Directors:

- Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được quy định và thực hiện theo Điều 33 của Điều lệ Công ty.
Remuneration and other benefits of Board members are stipulated and implemented in accordance with Article 33 of the Company's Charter.

3.5. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị:

The Audit Committee under the Board of Directors:

- a) Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán:
Authority and obligations of the Audit Committee:

- Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 3 Điều 161 của Luật Doanh nghiệp, Điều 37 của Điều lệ Công ty.
The Audit Committee shall have authority and obligations as stipulated in Clause 3, Article 161 of the Law on Enterprises, Article 37 of the Company's Charter.
- Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (2) lần trong một (1) năm. Biên bản họp Ủy ban kiểm toán được lập chi tiết, rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ủy ban kiểm toán phải được lưu giữ đầy đủ.
The Audit Committee shall conduct at least two (02) meetings per one (01) calendar year. All meetings of the Audit Committee shall be minuted a detail and precise manner and must be fully archived. The minute-taker and attending members of the Audit Committee must sign the minutes.
- b) Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán:
Nomination, self-nomination to the Audit Committee:
- Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của Ủy ban kiểm toán:
Term of office, number of members, criteria and composition of the Audit Committee:
 - + Nhiệm kỳ của Ủy Ban kiểm toán theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.
Term of office of the Audit Committee shall be the term of office of the Board of Directors.
 - + Ủy ban kiểm toán có từ hai (2) thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
The Audit Committee shall have at least 02 members. The Chairman of the Audit Committee shall be an independent Board member. Other members of the Audit Committee shall be non-executive Board members.
- Ứng cử, đề cử, thành viên Ủy ban kiểm toán được thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều 38 của Điều lệ Công ty, và các quy định khác có liên quan.
The nomination and self-nomination to the Audit Committee shall be conducted as stipulated in the Law on Enterprises, Article 38 of the Company's Charter and other related regulations.
- c) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán:
Operation of the Audit Committee:
- Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được quy định tại Điều 39 và Điều 40 của Điều lệ Công ty.
The Audit Committee is a specialized body under the Board of Directors. The meetings of the Audit Committee and operation reports of the independent Board member serving in the Audit committee at annual General Meetings of Shareholders are stipulated in Article 39 and Article 40 of the Company's Charter.

3.6. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Subcommittees under the Board of Directors:

- Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban theo quy định tại Khoản 1 Điều 34 của Điều lệ Công ty.
The Board of Directors shall establish sub-committees as stipulated in Clause 1, Article 34 of the Company's Charter.
- Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (1) thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban về nhân sự, lương, thưởng.

The Board of Directors shall appoint one (1) independent Board member to serve as the Chairman of the Personnel and Compensation Committee.

- Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo các quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

The operations of subcommittees must abide by the regulations of the Board of Directors. Resolutions of Subcommittees shall only take effect upon approval by the majority of members of the subcommittee attending at the subcommittee's meeting.

- Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty.

The implementation of Resolutions of the Board of Directors or subcommittees under the Board of Directors or persons acting as members of committees under the Board of Directors must comply with provisions stipulated in applicable laws and the Company's Charter.

3.7. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty:

Selection, appointment and dismissal of the Person in charge of Corporate Governance:

a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty:

Criteria of the Person in charge of Corporate Governance

- Có hiểu biết về pháp luật;
Having legal knowledge;
- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
Not concurrently working for the independent auditing firm that is currently auditing the financial statements of the Company;
- Các tiêu chuẩn khác theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.
Meeting other criteria provided by the law, the Company's Charter and resolutions of the Board of Directors.

b) Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty:

Appointment of the Person in charge of corporate governance:

- Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (1) người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại Khoản 5 Điều 156 của Luật Doanh nghiệp.

The Board of Directors must appoint at least one (01) Person in charge of Corporate Governance in order to assist Corporate Governance activities. The Person in charge of Corporate Governance may be concurrently the Corporate Secretary as stipulated in Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises.

c) Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty:

Dismissal of the Person in charge of corporate governance:

- Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

The Board of Directors shall dismiss the Person in charge of Corporate Governance when necessary, which is not contrary to the Labor Law.

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty:

Notice on the appointment and dismissal of the Person in charge of Corporate Governance:

- Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty được thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật về chứng khoán.

Notice on the appointment and dismissal of the Person in charge of Corporate Governance shall be conducted as stipulated in the Company's Charter and the Law on Securities.

- e) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty được quy định theo Khoản 3 Điều 35 của Điều lệ Công ty.

Authority and responsibilities of the Person in charge of Corporate Governance are stipulated in Clause 3, Article 35 of the Company's Charter.

Điều 4. Tổng Giám đốc

Article 4. The CEO

4.1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

Roles, duties, authority and obligations of the CEO:

Ngoài các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Điều lệ Công ty, Tổng Giám đốc còn thực hiện các quyền và nghĩa vụ dưới đây:

In addition to the authority, duties and responsibilities stipulated in the Company's Charter, the CEO shall have the following authority and duties:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
To implement resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders, business plans and investment plans of the Company approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders;
- Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức thuộc thẩm quyền và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
To decide matters independently from decisions of the Board of Directors, including signing financial and commercial contracts on behalf of the Company, organizing and operating day-to-day business operations of the Company in accordance with best management practices;
- Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
To propose the organizational structure and internal management regulations of the Company to the Board of Directors;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
To propose measures to improve performance and management of the Company;
- Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;
To propose the number and candidates for Corporate Executives to the Board of Directors for appointment or dismissal in compliance with internal regulations; to propose wages and other benefits of Corporate Executives to the Board of Director for approval;

- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
To consult the Board of Director to decide the number of employees, the appointment, dismissal, wages, allowances, benefits and other terms related to labor contracts with the employees;
- Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (5) năm;
To submit the Board of Directors for approval the detailed business plan for the next fiscal year by December 31st each year, satisfying the requirements of rational budget and the five (5)-year financial plan;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm, bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến, cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
To prepare long-term, annual and quarterly cost estimates of the Company for long-term, annual and quarterly management activities of the Company according to the business plan. The annual cost estimates including the balance sheet, reports on business results and expected cash flow statements for each fiscal year must be submitted to the Board of Directors for approval and must include sufficient information specified in the Company's Regulations;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo các quy định của pháp luật, Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, và hợp đồng lao động ký với Công ty.
Other authority and obligations provided by the law, the Charter, the Regulations, other regulations on internal management of the Company, resolutions of the Board of Directors and the labor contracts with the Company.
- Trừ khi vi phạm điều cấm theo quy định pháp luật Việt Nam, Tổng Giám đốc có thể ủy quyền và/hoặc giao quyền cho Người điều hành doanh nghiệp của Công ty thực hiện một hoặc một số quyền và/hoặc nhiệm vụ của mình, miễn là phải thông báo cho Hội đồng quản trị, và giám sát, chịu trách nhiệm về việc ủy quyền và/hoặc giao quyền, trừ trường hợp ủy quyền và/hoặc giao quyền các quyền và nghĩa vụ mà Hội đồng quản trị đã ủy quyền và/hoặc giao quyền cho Tổng Giám đốc, thì Tổng giám đốc phải được sự chấp thuận bằng văn bản của Hội đồng quản trị. Nội dung ủy quyền và/hoặc giao quyền phải được xác định rõ ràng và cụ thể.
Except for those prohibited under the Vietnamese law, the CEO may authorize and/or delegate of authority to Corporate Executives of the Company to implement one or more of their authority and/or duties after notifying the Board of Directors and shall supervise, be responsible for such authorization and/or delegation. As for authorization and/or delegation of authority done by the BOD to the CEO, the CEO shall obtain written approval from the Board of Directors. The content of authorization and/or delegation of authority shall be clearly and specifically defined.

4.2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc:
Appointment, dismissal, signing and termination of the labor contract with the CEO:

- a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:
Term of office, criteria and conditions of the CEO:

- Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (5) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
The term of office of the CEO must not exceed five (05) years and the CEO may be re-appointed for an unlimited number of terms.
- Hội đồng quản trị thống nhất và công bố các tiêu chuẩn, điều kiện của Tổng Giám đốc. Các tiêu chuẩn năng lực do Hội đồng quản trị quyết định phải phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy định quản lý nội bộ về nhân sự của Công ty.
The Board of Directors shall agree and disclose criteria and conditions of the CEO. Competency criteria and conditions decided by the Board of Directors shall comply with provisions of the law, the Company's Charter and the Company's policies on personnel management.
- b) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc:
Appointment, dismissal and removal of the CEO:
 - Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (1) thành viên Hội đồng quản trị làm Tổng Giám đốc hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo Khoản 5 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp.
The Board of Directors shall appoint one (1) Board member as the CEO or hire another as the CEO. The CEO shall meet the criteria, conditions as stipulated in Clause 5, Article 162 of the Law on Enterprises.
 - Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc thay thế mới.
The Board of Directors may dismiss the CEO upon the approval of the majority of attending Board members and appoint a new CEO to replace them.
- c) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc:
Appointment and signing labor contract with the CEO:
 - Hội đồng quản trị có quyền thuê người khác làm Tổng giám đốc Công ty.
The Board of Directors shall have the right to hire another person to serve as a CEO.
 - Công ty ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật lao động.
The Company shall sign a labor contract with the CEO in compliance with provisions of the Labor Law.
- d) Chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc:
Termination of the labor contract with the CEO:
 - Hội đồng quản trị có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật lao động.
The Company shall terminate the labor contract with the CEO in compliance with the Labor Law.
- e) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc:
Announcement of the appointment, dismissal, signing and termination of the labor contract with the CEO:
 - Hội đồng quản trị thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật lao động, chứng khoán và đăng tải quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc lên trang điện tử của Công ty trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Hội đồng quản trị thông qua quyết định.

The Board of Directors shall announce the appointment, dismissal, signing and termination of the labor contract with the CEO in accordance with the Labor Law and the Law on Securities and publish the decision on the appointment, dismissal, signing and termination of the labor contract with the CEO on the Company website within twenty-four (24) hour upon approval.

- f) Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc: Hội đồng quản trị quyết định tiền lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc.
Wages and other benefits of the CEO shall be decided by the Board of Directors.

Điều 5. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc
Article 5. The coordination between the Board of Directors and the CEO

- a. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc:
Proceedings and procedures to convene, notice, minute and announce the results of the meeting between the Board of Directors and the CEO:
- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc cùng họp trao đổi công việc với nhau thông qua cuộc họp theo các quy định tại Quy chế này.
The Board of Directors and the CEO shall meet and discuss by way of meetings according to the provisions of this Regulations.
 - Chậm nhất mười ngày (10) ngày làm việc trước ngày dự kiến họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải gửi Thư mời họp đến các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc. Thư mời họp phải có thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung cuộc họp và đính kèm các tài liệu liên quan đến các nội dung thảo luận tại cuộc họp.
The Board Chairman shall send an Invitation Notice to Board members and the CEO at least ten (10) days prior to the proposed meeting. The Invitation notice shall specify the time, venue, agenda and content of the meeting and include documents related to the content to be discussed at the meeting.
 - Cuộc họp chỉ được tiến hành khi có ít nhất một nửa (1/2) số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc tham gia. Cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa và Thư ký Công ty là thư ký cuộc họp.
The meeting shall be conducted when there is at least half of the Board members and the CEO attend the meeting. The meeting shall be chaired by the Board Chairman; and the Company Secretary shall serve as the meeting secretary.
 - Thủ tục tiến hành cuộc họp tương tự như cuộc họp Hội đồng quản trị đã được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
Procedures for conducting the meeting shall follow the procedures of the Board Meeting stipulated in the Company's Charter and this Regulations.
 - Tất cả các ý kiến thảo luận của thành viên dự họp phải được Thư ký Công ty ghi chép đầy đủ và lập thành Biên bản cuộc họp tương tự như Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị đã được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
All opinions of the attendees must be fully recorded by the Company Secretary in minutes of the meeting, following the drafting of minutes of a Board Meeting as stipulated in the Company's Charter and this Regulations.
 - Kết quả cuộc họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc phải được thông báo đến thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, và thành viên Ban Tổng Giám đốc chậm nhất là ba (3) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
Results of the meeting between the Board of Directors and the CEO shall be announced to the Board members, the CEO, and members of the Board of Management at least three (03) working days since the closing date of the meeting.

- Thư mời họp, các tài liệu liên quan đến các nội dung thảo luận tại cuộc họp và Biên bản cuộc họp phải được lưu giữ tại Công ty theo các qui định lưu giữ tài liệu của Công ty.
Invitation Notice, documents related to the content discussed at the meeting, and the Minutes must be archived at the Company in accordance with the Company's rules on document retention.

- b. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc:
Announcement of the resolutions, decisions of the Board of Directors to the CEO:
 - Hội đồng quản trị thông báo nghị quyết, quyết định cho Tổng Giám đốc chậm nhất hai (2) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị ký nghị quyết, quyết định.
The Board of Directors shall announce the resolutions, decisions to the CEO at least two (02) working days since the date the Board Chairman signs the resolutions, decisions.

- c. Các trường hợp Tổng Giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:
The CEO shall propose to convene a Board meeting and matters that need to be consulted by the Board of Directors in the following cases:
 - Tổng Giám đốc có quyền đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và thực hiện theo quy định của Điều 32 của Điều lệ Công ty.
The CEO has the right to propose to convene a Board meeting as stipulated in Article 32 of the Company's Charter.

- d. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn:
Reports of the CEO to the Board of Directors on the implementation of the delegated authority and duties:
 - Khi thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu Tổng Giám đốc phát hiện các vấn đề bất lợi cho Công ty hoặc khó hay không thể thực thi được, Tổng Giám đốc phải báo cáo ngay đến Hội đồng quản trị để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Nếu Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng Giám đốc vẫn phải thực hiện, nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Ủy ban kiểm toán Công ty.
In the course of implementing resolutions and decisions of the Board of Directors, if the CEO detects unfavorable problems to the Company, the CEO must immediately report to the Board of Directors for consideration and adjustment of the resolutions and decisions. In the event the Board of Directors provides no adjustments to the resolutions/decisions, the CEO must still implement the resolutions/decisions but has the right to reserve his/her opinion and make recommendations to the Audit Committee of the Company.
 - Ngoài những công việc phải trình Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có quyền chủ động điều hành hoạt động của Công ty theo các quy định phân cấp và phù hợp với quy trình làm việc được Hội đồng quản trị ban hành; được quyết định các biện pháp xử lý vượt quá thẩm quyền trong những trường hợp khẩn cấp như thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố,... nhưng phải thông báo ngay đến Chủ tịch Hội đồng quản trị.
In addition to the works to be submitted to the Board of Directors, the CEO shall have the right to take initiative in running the Company's operations in accordance with the regulations on authority decentralization and in conformity with the working process promulgated by the Board of Directors. The CEO is authorized to decide the solutions for urgent cases that are out of his/her scope of work such as natural calamities, enemy sabotage, fires or incidents, etc., and notify the Chairperson of the Board of Director immediately.

- e. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết, quyết định và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc:
Reviewing the implementation of resolutions, decisions and other authorized matters of the Board of Directors to the CEO:
- Tổng Giám đốc có trách nhiệm đánh giá và kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết, quyết định và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị định kỳ, phải lập bằng văn bản và gửi đến Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc quý.
The CEO shall be responsible to periodically review and evaluate the implementation of the resolutions, decisions, and other authorized matters of the Board of Directors and shall prepare a written report to submit to the Board of Directors and the Audit committee within 30 days since the end of each calendar quarter.
- f. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị:
Matters that the CEO must report and provide information and methods to notify the Board of Directors:
- Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin, công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định 155, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.
The CEO shall report, provide information, and disclose related benefits in accordance with provisions of the Law on Enterprises, Decree No. 155, the Charter and internal regulations of the Company.
- g. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên:
Coordination in executing, controlling, and supervising between Board members and the CEO according to the specific duties of the above members:
- Bất kỳ khi nào xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị, các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị có thể yêu cầu Tổng Giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp báo cáo, giải trình về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị bằng cách thông báo trước bằng thư điện tử hoặc bằng văn bản cho người được yêu cầu báo cáo, giải trình ít nhất ba (3) ngày làm việc. Yêu cầu phải nêu rõ các nội dung cần báo cáo, giải trình, thời gian và địa điểm thực hiện việc báo cáo, giải trình.
Whenever it is deemed necessary, the Board of Directors, subcommittees under the Board of Directors and Board members shall have the right to request the CEO and other Corporate Executives to report and explain issues under the competence of the Board of Directors by sending a notice via email or in writing to the requested person at least three (03) working days. The request must clearly state the time, venue and content to be reported or explained.

Điều 6. Đánh giá hàng năm đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp

Article 6. Annual evaluation of Board members, the CEO and Corporate Executives

- Hội đồng quản trị quyết định, trong cuộc họp đầu tiên của năm tài chính, các nội dung, tiêu chí và phương pháp đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị. Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp được thực hiện theo các quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty.
The Board of Directors decides, in the first meeting of the fiscal year, the contents, criteria and methods of evaluating the performance of the Board of Directors and Board members. The evaluation of the performance of the CEO and members of the Board of Management is implemented in accordance with other internal management regulations of the Company.

- Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị được bắt đầu triển khai sau khi Công ty đã ước tính kết quả kinh doanh của Công ty trong năm tài chính và kết thúc không chậm hơn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
The performance evaluation of the Board of Directors shall commence after the Company has estimated its business results for the financial year and must be completed no later than 90 (ninety) days from the end of the financial year.
- Thành viên Hội đồng quản trị tự thực hiện việc đánh giá theo nội dung, tiêu chí và phương pháp đã được Hội đồng quản trị quyết định, và gửi kết quả đánh giá cho Chủ tịch Hội đồng quản trị trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
Board members shall conduct self-evaluations and submit their evaluation results to the Board Chairman within 60 (sixty) days from the end of the 2025 financial year.
- Hội đồng quản trị tổ chức cuộc họp đánh giá trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị nhận được toàn bộ kết quả tự đánh giá của thành viên HĐQT.
The Board of Directors shall organize a peer evaluation meeting within 15 (fifteen) days from the date of receiving the self-evaluation results from Board members.
- Kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phải được Chủ tịch Hội đồng quản trị thông báo cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán trong vòng ba (3) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp đánh giá.
The results of the evaluation on the performance of the Board of Directors and Board members must be notified by the Board Chairman to all members of the Board of Directors and the Audit Committee within three (03) working days after the peer review meeting concludes.
- Việc khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp được thực hiện theo các quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty.
Rewarding and disciplining of the CEO, Board members and Corporate Executives are implemented in accordance with other internal management regulations of the Company.
- Các hình thức khen thưởng bao gồm khen thưởng bằng văn bản có kèm hoặc không kèm hiện kim. Mức thưởng bằng hiện kim do Hội đồng quản trị quyết định tại cuộc họp xem xét việc khen thưởng. Tiền khen thưởng được trích từ tổng mức tiền thưởng hàng năm của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
Rewards are in form of public document, whether or not accompanied with cash. The rewards accompanied with cash shall be decided by the Board of Directors at an evaluation meeting. The budget for reward is allocated from the total annual bonus of the Board of Directors according to the resolution of the General Meeting of Shareholders.
- Kết quả khen thưởng, kỷ luật thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán trong vòng ba (3) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp khen thưởng, kỷ luật.
The results of the rewards and disciplines for a Board member must be notified to all Board members and the Audit Committee within three (03) days from the closing date of the evaluation meeting.

Điều 7. Áp dụng quy chế cho các công ty con

Article 7. Application of regulations to subsidiaries

Các công ty con trong hệ thống công ty mẹ - công ty con của Công ty căn cứ quy định của Điều lệ của Công ty, công ty con và quy định Quy chế này để ban hành quy định về quản trị nội bộ cho phù hợp thực tế hoạt động của mình.

The subsidiaries within the parent - subsidiary system of the Company shall adhere to the provisions of the Company's Charter, subsidiary's regulations, and this Regulations in order to establish internal governance regulations that are suitable for their operational realities.

Điều 8. Công khai các lợi ích liên quan
Article 8. Disclosure of related benefits

Trình tự, thủ tục xem xét, trích lục, sao chép nội dung kê khai người có liên quan và lợi ích có liên quan được thực hiện theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020.

The proceedings and procedures for reviewing, extracting and copying declarations of related persons and related interests shall comply with Article 164 of the 2020 Law on Enterprises.

Điều 9. Hiệu lực thi hành
Article 9. Effectiveness

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt bao gồm chín (9) Điều và có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết số 01/ĐHĐCĐ-NQ.2021 ngày 27 tháng 03 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung lần 03 ngày 27 tháng 06 năm 2025.

The Internal Corporate Governance Regulations of Phat Dat Real Estate Development Corporation Development comprising nine (9) Articles shall come into effect from the date of approval by the General Meeting of Shareholders via Resolution No. 01/DHDCD-NQ.2021 dated March 27th, 2021, with the third amendment made on June 27th, 2025.

 **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BOARD CHAIRMAN



NGUYỄN VĂN ĐẠT